|  |  |
| --- | --- |
| **Môn học** | **Nhận xét** |
| Môn Tiếng Việt | **Chậm:**  **Đọc:**  Đọc chưa lưu loát, vấp váp, ngắt nghỉ chưa đúng chỗ.  Phát âm chưa rõ ràng, sai chính tả nhiều từ.  Hiểu nghĩa bài đọc còn hạn chế, chưa thể tóm tắt nội dung chính.  **Viết:**  Chữ viết chưa đều nét, thiếu cân đối, mắc nhiều lỗi chính tả.  Viết câu chưa đúng cấu trúc, dùng từ chưa chính xác.  Bài viết thiếu ý, diễn đạt chưa trôi chảy, mạch lạc.  **Kỹ năng:**  Khả năng nghe hiểu và nói còn hạn chế.  Ít tham gia thảo luận, trình bày ý kiến chưa rõ ràng.  Chưa hứng thú với môn học, cần được khích lệ và tạo động lực. |
| **Tiến bộ:**  **Đọc:**  Đọc dần dần lưu loát hơn, ít vấp váp, ngắt nghỉ đúng chỗ hơn.  Phát âm rõ ràng hơn, sai chính tả ít hơn.  Bắt đầu hiểu nghĩa bài đọc, có thể tóm tắt nội dung chính đơn giản.  **Viết:**  Chữ viết đã có tiến bộ, đều nét hơn, ít mắc lỗi chính tả.  Viết câu cơ bản đúng cấu trúc, dùng từ chính xác hơn.  Bài viết có đủ ý, diễn đạt rõ ràng hơn.  **Kỹ năng:**  Khả năng nghe hiểu và nói tốt hơn.  Tham gia thảo luận tích cực hơn, trình bày ý kiến rõ ràng hơn.  Có hứng thú với môn học, thường xuyên luyện tập. |
| **Giỏi:**  **Đọc:**  Đọc rất lưu loát, diễn cảm, ngắt nghỉ đúng chỗ.  Phát âm rõ ràng, chính xác, không sai chính tả.  Hiểu sâu sắc nội dung bài đọc, có thể tóm tắt, phân tích và bình luận.  **Viết:**  Chữ viết đẹp, đều nét, không mắc lỗi chính tả.  Viết câu trôi chảy, mạch lạc, sử dụng từ ngữ phong phú, chính xác.  Bài viết sáng tạo, có nội dung sâu sắc, thể hiện quan điểm cá nhân.  **Kỹ năng:**  Khả năng nghe hiểu và nói tốt, phản ứng nhanh nhạy.  Tham gia thảo luận tích cực, trình bày ý kiến rõ ràng, thuyết phục.  Có niềm đam mê với môn học, thường xuyên tìm tòi, sáng tạo. |
| Môn Toán | **Chậm:**  **Kiến thức:**  Nắm bắt kiến thức cơ bản chưa tốt, thường xuyên mắc sai lầm trong các phép tính đơn giản.  Khó khăn trong việc giải các bài toán có mức độ phức tạp cao hơn.  Chưa có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề một cách độc lập.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng tính toán chưa thành thạo, thường xuyên tính sai, tính chậm.  Trình bày bài giải chưa khoa học, thiếu sót các bước giải cần thiết.  Ít tham gia thảo luận, trình bày ý kiến chưa rõ ràng.  **Tinh thần:**  Chưa có hứng thú với môn học, cần được tạo động lực và khích lệ.  Cần được quan tâm, giúp đỡ nhiều hơn từ giáo viên và phụ huynh. |
| **Tiến bộ:**  **Kiến thức:**  Nắm bắt kiến thức cơ bản tốt hơn, ít mắc sai lầm trong các phép tính đơn giản.  Có thể giải được một số bài toán có mức độ phức tạp cao hơn.  Bắt đầu có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề một cách đơn giản.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng tính toán dần dần thành thạo hơn, ít tính sai, tính nhanh hơn.  Trình bày bài giải khoa học hơn, đầy đủ các bước giải cần thiết.  Tham gia thảo luận tích cực hơn, trình bày ý kiến rõ ràng hơn.  **Cố gắng:**  Có hứng thú với môn học hơn, thường xuyên luyện tập.  Cần tiếp tục được quan tâm, giúp đỡ để phát triển tốt hơn. |
| **Giỏi:**  **Kiến thức:**  Nắm bắt kiến thức cơ bản rất tốt, hiếm khi mắc sai lầm trong các phép tính.  Có thể giải được hầu hết các bài toán trong chương trình học.  Có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng tính toán rất thành thạo, tính nhanh, tính chính xác.  Trình bày bài giải khoa học, chặt chẽ, đầy đủ các bước giải cần thiết.  Tham gia thảo luận tích cực, trình bày ý kiến rõ ràng, thuyết phục.  **Năng lực:**  Có niềm đam mê với môn học, thường xuyên tìm tòi, sáng tạo.  Có khả năng tự học, tự nghiên cứu.  Có thể hỗ trợ các bạn học khác trong học tập. |
| Môn Tiếng Anh | **Chậm:**  **Kỹ năng nghe:**  Khó khăn trong việc hiểu nội dung nghe đơn giản, ngắn.  Ít phản ứng khi nghe, chưa thể nghe và trả lời câu hỏi cơ bản.  **Kỹ năng nói:**  Phát âm chưa chuẩn, sai nhiều lỗi ngữ pháp cơ bản.  Gặp khó khăn khi nói những câu đơn giản, chưa thể diễn đạt lưu loát.  Ít tham gia giao tiếp, vốn từ vựng hạn chế.  **Kỹ năng đọc:**  Đọc chậm, vấp váp, phát âm chưa chuẩn.  Hiểu nghĩa từ vựng và ngữ pháp còn hạn chế.  Chưa thể đọc trôi chảy đoạn văn đơn giản.  **Kỹ năng viết:**  Viết sai chính tả nhiều, ngữ pháp chưa chính xác.  Viết câu đơn giản chưa đúng cấu trúc.  Chưa thể viết đoạn văn đơn giản, diễn đạt ý tưởng rõ ràng. |
| **Kỹ năng nghe:**  Có thể hiểu nội dung nghe đơn giản, ngắn.  Bắt đầu phản ứng khi nghe, có thể trả lời một số câu hỏi cơ bản.  **Kỹ năng nói:**  Phát âm đã có tiến bộ, ít sai lỗi ngữ pháp cơ bản.  Có thể nói những câu đơn giản, diễn đạt lưu loát hơn.  Tham gia giao tiếp tích cực hơn, vốn từ vựng phong phú hơn.  **Kỹ năng đọc:**  Đọc lưu loát hơn, ít vấp váp, phát âm chuẩn hơn.  Hiểu nghĩa từ vựng và ngữ pháp tốt hơn.  Có thể đọc trôi chảy đoạn văn đơn giản.  **Kỹ năng viết:**  Viết ít sai chính tả, ngữ pháp đã chính xác hơn.  Viết câu đơn giản đúng cấu trúc.  Có thể viết đoạn văn đơn giản, diễn đạt ý tưởng rõ ràng hơn. |
| **Giỏi:**  **Kỹ năng nghe:**  Có thể hiểu nội dung nghe trôi chảy, dài hơn.  Phản ứng nhanh nhạy khi nghe, có thể trả lời hầu hết các câu hỏi.  **Kỹ năng nói:**  Phát âm chuẩn, ngữ pháp hoàn toàn chính xác.  Có thể nói lưu loát, diễn đạt rõ ràng, mạch lạc.  Tham gia giao tiếp tự tin, vốn từ vựng phong phú, sử dụng đa dạng các cấu trúc câu.  **Kỹ năng đọc:**  Đọc rất lưu loát, diễn cảm, phát âm chuẩn xác.  Hiểu sâu sắc nội dung bài đọc, có thể tóm tắt, phân tích và bình luận.  **Kỹ năng viết:**  Viết không sai chính tả, ngữ pháp hoàn toàn chính xác.  Viết câu trôi chảy, mạch lạc, sử dụng từ ngữ phong phú, chính xác.  Có thể viết đoạn văn, bài văn hoàn chỉnh, diễn đạt ý tưởng rõ ràng, sáng tạo. |
| Môn Tự nhiên và Xã hội | **Chậm:**  **Kiến thức:**  Hiểu biết hạn chế về các nội dung cơ bản của môn học.  Khó khăn trong việc ghi nhớ và vận dụng kiến thức vào thực tế.  Chưa có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề một cách đơn giản.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng quan sát, thu thập thông tin còn hạn chế.  Khả năng trình bày ý kiến chưa rõ ràng, mạch lạc.  Ít tham gia thảo luận, hoạt động nhóm.  **Thái độ:**  Ít hứng thú với môn học, cần được tạo động lực và khích lệ.  Ý thức học tập chưa cao, cần được quan tâm, giúp đỡ nhiều hơn. |
| **Tiến bộ:**  **Kiến thức:**  Nắm bắt tốt hơn các nội dung cơ bản của môn học.  Có thể ghi nhớ và vận dụng kiến thức vào một số tình huống thực tế.  Bắt đầu có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề đơn giản.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng quan sát, thu thập thông tin tốt hơn.  Khả năng trình bày ý kiến rõ ràng hơn.  Tham gia thảo luận, hoạt động nhóm tích cực hơn.  **Thái độ:**  Có hứng thú hơn với môn học, thường xuyên luyện tập.  Ý thức học tập cao hơn, cần tiếp tục được quan tâm, giúp đỡ. |
| **Giỏi:**  **Kiến thức:**  Nắm vững các nội dung cơ bản của môn học.  Có thể ghi nhớ và vận dụng kiến thức vào nhiều tình huống thực tế.  Có khả năng tư duy logic, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng quan sát, thu thập thông tin tốt.  Khả năng trình bày ý kiến rõ ràng, mạch lạc, thuyết phục.  Tham gia thảo luận, hoạt động nhóm tích cực, có khả năng lãnh đạo.  **Thái độ:**  Có niềm đam mê với môn học, thường xuyên tìm tòi, sáng tạo.  Ý thức học tập cao, tự giác học tập và rèn luyện. |
| Môn Lịch sử và Địa lí | **Chậm:**  **Kiến thức:**  Ít ghi nhớ về các sự kiện, nhân vật lịch sử và địa lý cơ bản.  Khó khăn trong việc ghi nhớ và phân biệt các mốc thời gian, địa danh.  Chưa có khả năng liên hệ kiến thức lịch sử và địa lý với thực tế.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng đọc bản đồ, sử dụng Atlat còn hạn chế.  Khả năng trình bày sự kiện, nhân vật lịch sử và địa lý chưa rõ ràng.  Ít tham gia thảo luận, hoạt động nhóm về các vấn đề lịch sử và địa lý.  **Thái độ:**  Ít hứng thú với môn học, cần được tạo động lực và khích lệ.  Ý thức học tập chưa cao, cần được quan tâm, giúp đỡ nhiều hơn. |
| **Tiến bộ:**  **Kiến thức:**  Nắm bắt tốt hơn các sự kiện, nhân vật lịch sử và địa lý cơ bản.  Có thể ghi nhớ và phân biệt được một số mốc thời gian, địa danh quan trọng.  Bắt đầu có khả năng liên hệ kiến thức lịch sử và địa lý với một số tình huống thực tế.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng đọc bản đồ, sử dụng Atlat tốt hơn.  Khả năng trình bày sự kiện, nhân vật lịch sử và địa lý rõ ràng hơn.  Tham gia thảo luận, hoạt động nhóm về các vấn đề lịch sử và địa lý tích cực hơn.  **Thái độ:**  Có hứng thú hơn với môn học, thường xuyên luyện tập.  Ý thức học tập cao hơn, cần tiếp tục được quan tâm, giúp đỡ. |
| **Giỏi:**  **Kiến thức:**  Nắm vững các sự kiện, nhân vật lịch sử và địa lý cơ bản.  Có thể ghi nhớ và phân biệt được hầu hết các mốc thời gian, địa danh quan trọng.  Có khả năng liên hệ kiến thức lịch sử và địa lý với nhiều tình huống thực tế một cách sáng tạo.  **Kỹ năng:**  Kỹ năng đọc bản đồ, sử dụng Atlat thành thạo.  Khả năng trình bày sự kiện, nhân vật lịch sử và địa lý rõ ràng, mạch lạc, thuyết phục.  Tham gia thảo luận, hoạt động nhóm về các vấn đề lịch sử và địa lý tích cực, có khả năng lãnh đạo.  **Thái độ:**  Có niềm đam mê với môn học, thường xuyên tìm tòi, sáng tạo.  Ý thức học tập cao, tự giác học tập và rèn luyện. |
| Môn Giáo dục thể chất | **Chưa tốt:**  Tình thần rèn luyện sức khỏe chưa cao, ít tập luyện thể dục thể thao.  Ít tham gia các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa.  Ý thức thể thao chưa cao, chưa trung thực, đoàn kết.  Chưa vui vẻ, cởi mở trong các hoạt động thể dục thể thao. |
| **Khá:**  Ý thức rèn luyện sức khỏe tương đối cao, thường xuyên tập luyện thể dục thể thao.  Tham gia các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa.  Thường xuyên vui vẻ, cởi mở trong các hoạt động thể dục thể thao. |
| **Tốt:**  Ý thức rèn luyện sức khỏe cao, thường xuyên tập luyện thể dục thể thao.  Tham gia các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa tích cực. |
| Nhận xét chung | **Tốt:**  Tự giác học tập.  Chuẩn bị đầy đủ, giữ gìn cẩn thận sách vở.  Tích cực tham gia hoạt động nhóm.  Nhiệt tình giúp đỡ bạn trong nhóm hoàn thành nhiệm vụ.  Biết lắng nghe ý kiến nhận xét, góp ý của thầy cô và bạn bè.  Chủ động, tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập theo đúng yêu cầu.  Biết trao đổi ý kiến cùng bạn.  **Chưa tốt:**  Vẫn cần có sự hướng dẫn, giúp đỡ của thầy cô, bạn bè khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Chưa tích cực tham gia hợp tác nhóm và trao đổi ý kiến.  Cần mạnh dạn, tự tin hơn trong giao tiếp, hợp tác với bạn. |